

Số: 11/2020/QĐST-KDTM

Đ, ngày 17 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 157, khoản 1 Điều 158, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 16/2020/TLST- KDTM ngày 16 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

\* **Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 H, H, Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Phan Đức T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- *Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Nguyễn Ngọc B; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Tây Nam Quảng Ninh. ( Theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự số 804/QĐ – BIDV ngày 22/8/2019 của Người đại diện theo pháp luật Ngân hàng TMCP Đ ).

- *Người được ủy quyền lại*: Bà Phạm Thị H; Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Đ – Ngân hàng TMCP Đ, Chi nhánh Tây Nam Quảng Ninh. ( Theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự số 0245/QĐ – BIDV.TNQN ngày 04/03/2020 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ, Chi nhánh Tây Nam Quảng Ninh).

\* **Bị đơn**: Anh Trần Duy T; Địa chỉ: Khu B, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Trần Duy T và bà Bùi Thị D; Cùng địa chỉ: Khu B, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

### **2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:**

Anh Trần Duy T phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ tạm tính đến hết ngày 08/11/2020, tổng số tiền là: 1.120.797.809đ ( Một tỷ một trăm hai mươi triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn tám linh chín đồng). Trong đó:

Số tiền gốc: 994.000.000đ ( Chín trăm chín mươi tư triệu đồng).

Lãi trong hạn: 98.413.151đ ( Chín mươi tám triệu bốn trăm mười ba nghìn một trăm năm mươi một đồng).

Lãi quá hạn: 28.384.658đ ( Hai mươi tám triệu ba trăm tám mươi tư nghìn sáu trăm lăm mươi tám đồng).

Theo Hợp đồng tín dụng số 01/2019/11168081/HĐTD ngày 15/05/2019, được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Tây Nam Quảng Ninh với anh Trần Duy T.

Anh Trần Duy T cam kết thực hiện nghĩa vụ trả nợ như sau:

Chậm nhất vào ngày 20 hàng tháng, mỗi tháng anh Trần Duy T phải trả cho Ngân hàng số tiền tối thiểu 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), bắt đầu từ ngày 20/11/2020 cho đến ngày 30/11/2021 anh Trần Duy T phải trả hết toàn bộ số nợ cho Ngân hàng.

**Kể từ ngày 09/11/2020 trở đi, anh Trần Duy T phải tiếp tục trả lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2019/11168081/HĐTD ngày 15/05/2019 cho đến khi anh Trần Duy T trả hết nợ.**

- Nếu anh Trần Duy T không thực hiện cam kết trả nợ như trên thì Ngân hàng có quyền được đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL 044484; số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 02622 cấp ngày 07/6/2018 do UBND huyện K ( nay là thị xã K), tỉnh Hải Dương mang tên ông Trần Duy T và bà Bùi Thị D theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/2018/11168107/HĐBĐ ngày 14/06/2018, được ký giữa Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Tây Nam Quảng Ninh với ông Trần Duy T và bà Bùi Thị D.

- Trong trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm nói trên không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ thì anh Trần Duy T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay.

### **2.2. Về án phí:**

- Anh Trần Duy T tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 22.811.967đ ( Hai mươi hai triệu tám trăm mười một nghìn chín trăm sáu mươi bảy đồng).

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.193.000đ (hai mươi hai triệu một trăm chín mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000286 ngày 16/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

### **2.3. Về chi phí tố tụng khác:**

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ hết 5.000.000đ ( Năm triệu đồng). Anh Trần Duy T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng TMCP Đ đã nộp tạm ứng số tiền xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên. Do đó, anh Trần Duy T phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 5.000.000đ ( Năm triệu đồng).

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP Đ có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Trần Duy T không trả số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

**3.**Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thị xã Đ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đ,
- Lưu HS; Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

( đã ký)

**Tô Thị Thịnh**